

BÁO CÁO

**Tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch số 33-KH/TU, ngày 25/02/2022 của
Tỉnh uỷ về việc thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban
Chấp hành Trung ương khóa XIII**

I. VIỆC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO VÀ TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Đến thời điểm tháng 5 năm 2023, Đảng bộ huyện Bảo Lâm có 56 tổ chức cơ sở đảng, gồm 16 đảng bộ cơ sở (14 đảng bộ xã, thị trấn; 02 đảng bộ lực lượng vũ trang); 40 chi bộ cơ sở (24 chi bộ cơ quan hành chính; 12 chi bộ đơn vị sự nghiệp; 3 chi bộ doanh nghiệp nhà nước; 01 doanh nghiệp Công ty cổ phần); có 245 chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở, với 3.256 đảng viên. Tổng số Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa VI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 là 41 đồng chí; Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy 13 đồng chí; Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy 07 đồng chí (hiện nay Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa VI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 hiện có 38 đồng chí; Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy 12 đồng chí).

Thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) và Kế hoạch số 33-KH/TU, ngày 25/02/2022 của Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 21-KL/TW về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện xây dựng kế hoạch số 52-KH/HU ngày 20/4/2022 về thực hiện Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XIII) về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả lãnh đạo việc đổi mới, nâng cao chất lượng công tác chính trị, tư tưởng, tự phê bình và phê bình

Công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng đã có nhiều chuyển biến tích cực, nhận thức được nâng cao, tư duy được đổi mới, tư tưởng được thống nhất, thể hiện ở việc đã tạo được sự đoàn kết, nhất trí trong toàn Đảng bộ, sự đồng thuận trong xã hội đối với những vấn đề lớn, cơ bản trong công cuộc đổi mới, công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ nhìn chung có bản lĩnh chính trị, luôn giữ vững lập trường tư tưởng, chính trị vững vàng, giữ vững

phẩm chất, đạo đức cách mạng, có lối sống lành mạnh, gần gũi nhân dân, tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng, vào mục tiêu xây dựng đất nước.

Việc chỉ đạo và tổ chức kiểm điểm tự phê bình và phê bình hàng năm được thực hiện nghiêm túc; trong kiểm điểm hàng năm, ngoài nội dung kiểm điểm theo yêu cầu trước khi tiến hành tổ chức kiểm điểm đều có những nội dung gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân về trách nhiệm để xảy ra khuyết điểm, hạn chế..

Việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII, XIII) được thực hiện nghiêm túc, đúng quy trình, gắn với đánh giá chất lượng đảng viên hàng năm. Việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, gắn với thực hiện các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên đã trở thành nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và nhân dân. Công tác đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng và đảng viên¹ được quan tâm đúng mức, ngày càng đi vào chiều sâu, gắn với tập trung khắc phục tổ chức cơ sở đảng yếu kém; hằng năm, số tổ chức cơ sở đảng được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đạt từ 94,8% đến 96,7%². Qua kiểm điểm, tình hình ở cơ sở có chuyển biến tích cực, tinh thần, thái độ trách nhiệm của từng cán bộ, đảng viên được nâng lên. Với sự tập trung chỉ đạo quyết liệt, đến nay các tổ chức cơ sở đảng yếu kém đã cơ bản được củng cố.

Việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị đã trở thành nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của mỗi tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên. Các cấp uỷ, tổ chức đảng coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo sơ kết, tổng kết, tuyên truyền, nhân rộng những điển hình tiên tiến, gương “người tốt, việc tốt” bằng nhiều hình thức phong phú, có tác dụng lan toả trong Đảng và trong xã hội.

2. Việc tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược và người đứng đầu gắn với đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả

Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện uỷ luôn xác định việc tiếp tục đổi mới, xây dựng chính đồn Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng là nhiệm vụ then chốt, là yếu tố quyết định đến quá trình lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện các nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ huyện. Ngay từ đầu nhiệm kỳ, Huyện uỷ đã tập trung lãnh đạo triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp để xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh, trọng tâm là nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI và Nghị quyết Đại hội Đảng

¹ Năm 2020, có 61 TCCSD, trong đó có 12 tổ chức cơ sở đảng HTXSNV, 47 tổ chức cơ sở đảng HTTNV, 02 tổ chức cơ sở đảng HTNV. Năm 2021, có 60 TCCSD, trong đó có 11 tổ chức cơ sở đảng HTXSNV, 46 tổ chức cơ sở đảng HTTNV, 03 tổ chức cơ sở đảng HTNV. Năm 2022, có 58 TCCSD, trong đó có 11 tổ chức cơ sở đảng HTXSNV, 44 tổ chức cơ sở đảng HTTNV, 01 tổ chức cơ sở đảng HTNV, 02 tổ chức cơ sở đảng KHTNV.

² Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VI là 90% tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

bộ huyện lần thứ VI. Trên cơ sở những mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện đề ra, Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy luôn xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm của đảng bộ trong cả nhiệm kỳ và từng năm; đồng thời cụ thể hóa các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của Tỉnh ủy thành chương trình, kế hoạch, nghị quyết chuyên đề để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện trong toàn Đảng bộ huyện.

Các cấp ủy cơ sở đã tập trung triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp về nâng cao năng lực, sức chiến đấu của tổ chức đảng coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, yêu cầu cấp thiết trong công tác xây dựng chính đồn Đảng hiện nay. Quá trình thực hiện, nhiều cấp ủy cơ sở đã xây dựng chương trình, kế hoạch với các giải pháp cụ thể để xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh; đưa việc nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng vào chương trình công tác thường xuyên của cấp ủy, tổ chức đảng để tổ chức thực hiện và đạt được kết quả quan trọng: Công tác giáo dục chính trị tư tưởng có nhiều chuyển biến tích cực, đạt chất lượng hiệu quả cao, đội ngũ cán bộ, đảng viên ở cơ sở ngày càng được chuẩn hóa về trình độ chuyên môn nghiệp vụ và lý luận chính trị; năng lực, trình độ cấp ủy viên, bí thư cấp ủy cơ sở được nâng lên; nhiều cấp ủy viên, cán bộ, đảng viên được rèn luyện, thử thách qua thực tiễn công tác, có lập trường tư tưởng vững vàng, phẩm chất đạo đức, ý thức tổ chức kỷ luật, gương mẫu, hoàn thành tốt nhiệm vụ; công tác kết nạp đảng viên³ được quan tâm; chất lượng sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt cấp ủy có chuyển biến tích cực; công tác quản lý đảng viên ngày càng chặt chẽ; vai trò lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên được nâng lên, hầu hết các tổ chức đảng đã thực sự trở thành hạt nhân lãnh đạo ở cơ sở.

Hệ thống tổ chức đảng từ huyện đến cơ sở tiếp tục được củng cố và tăng cường, ngày càng khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng đối với cả hệ thống chính trị và toàn xã hội. Dân chủ trong Đảng được mở rộng và phát huy, nguyên tắc tập trung dân chủ được giữ vững, trật tự kỷ cương, kỷ luật trong Đảng được tăng cường. Đại đa số cán bộ, đảng viên nêu cao tinh tiên phong, gương mẫu, tích cực rèn luyện học tập, phấn đấu nâng cao năng lực hoàn thành nhiệm vụ được giao. Các cấp ủy, tổ chức đảng đã duy trì tốt chế độ sinh hoạt theo quy chế làm việc, nội dung sinh hoạt từng bước được đổi mới, tính chiến đấu và tính giáo dục trong sinh hoạt Đảng cơ bản được nâng lên, nhất là ở chi bộ nông thôn.

³ Từ đầu nhiệm kỳ đến nay đã kết nạp 237 đảng viên, trong đó Nữ 135 đồng chí, DTTS 73 đồng chí.

Công tác quy hoạch⁴, đào tạo, bồi dưỡng⁵, luân chuyển⁶, bổ nhiệm cán bộ, giới thiệu cán bộ ứng cử... được coi trọng, đảm bảo nguyên tắc, tiêu chuẩn, điều kiện, chặt chẽ và dân chủ. Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ chính sách đối với cán bộ trong hệ thống chính trị; công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ các cấp được quan tâm.

3. Việc lãnh đạo thực hiện cơ chế, chính sách

Huyện ủy đã kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo các địa phương, cơ quan, đơn vị nghiêm túc tổ chức nghiên cứu, quán triệt, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức về quan điểm, mục tiêu, nội dung, yêu cầu của Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực và hiệu quả”; từ đó tạo sự thống nhất cao trong nhận thức và hành động để triển khai các nhiệm vụ, giải pháp một cách đồng bộ, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm, có lộ trình phù hợp và quyết tâm chính trị để thực hiện quyết liệt, đạt hiệu quả cao nhất, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Đồng thời ban hành Kế hoạch số 77-KH/HU, ngày 25/7/2018 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII. Trong đó xác định rõ nội dung, cũng như nhiệm vụ cụ thể của các cơ quan, đơn vị. Việc sắp xếp bộ máy và cơ cấu đội ngũ cán bộ, công chức đều gắn với đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt.

- Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy tập trung lãnh đạo nâng cao hiệu quả hoạt động, chất lượng giám sát của Hội đồng nhân dân; lãnh đạo nâng cao hiệu lực,

⁴ - Thực hiện quy trình và được Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt quy hoạch lần đầu các chức danh chủ chốt huyện Bảo Lâm, nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031: Chức danh UVBTV HU 13 đồng chí, chức danh Bí thư Huyện ủy 02 đồng chí, chức danh Phó bí thư Huyện ủy 06 đồng chí, chức danh Chủ tịch HĐND huyện 03 đồng chí, chức danh Phó CTHĐND huyện 03 đồng chí, chức danh Chủ tịch UBND huyện 03 đồng chí, chức danh Phó chủ tịch UBND huyện 03 đồng chí.

- QH cấp xã nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031: Ban Chấp hành 193 đồng chí, Ban Thường vụ 61 đồng chí, chức danh Bí thư 26 đồng chí, chức danh Phó bí thư 41 đồng chí, chức danh CTHĐND 29 đồng chí, chức danh Phó CTHĐND 30 đồng chí, chức danh CT UBND 29 đồng chí, chức danh PCT UBND 38 đồng chí.

- QH Khối Đảng -- Đoàn thể: Cấp trưởng 07 đồng chí, cấp phó 12 đồng chí.

- QH các phòng, ban, đơn vị thuộc UBND huyện: Cấp trưởng 28 đồng chí, cấp phó 40 đồng chí.

- QH cán bộ quản lý các trường học trực thuộc: Hiệu trưởng 53 đồng chí, Phó hiệu trưởng 105 đồng chí.

⁵ - Từ đầu nhiệm kỳ đến nay đã cử 10 đồng chí đi đào tạo Cao cấp LLCT, 06 đồng chí hoàn hiện Cao cấp LLCT; cử đi đào tạo Trung cấp LLCT 166 đồng chí; cử 35 đồng chí tham dự bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng; 10 đồng chí bồi dưỡng chức danh Trưởng, phó VP, các Ban XDD, 01 đồng chí bồi dưỡng ngạch chuyên viên cao cấp.

- Cử 05 đồng chí bồi dưỡng kiến thức quốc phòng – an ninh đối tượng 2.

⁶ Từ đầu nhiệm kỳ đến nay đã luân chuyển 10 cán bộ từ huyện xuống các xã, thị trấn và chỉ định giữ các chức danh Bí thư, Phó bí thư Đảng ủy: Lộc Thắng, Lộc Lâm, Lộc Phú, Lộc Ngãi, Lộc Đức, Lộc Bảo, Lộc An, Tân Lạc, Lộc Thành, Lộc Tân

- Cử 05 đồng chí bồi dưỡng kiến thức quốc phòng – an ninh đối tượng 2.

hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền các cấp, nhất là tăng cường công tác quản lý hành chính nhà nước trên từng lĩnh vực. Chỉ đạo thực hiện tốt việc chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao ý thức trách nhiệm đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người đứng đầu trong thực thi công vụ. Lãnh đạo nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; thực hiện quy chế giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

- Công tác cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính đã được UBND huyện và các cấp ủy kịp thời triển khai thực hiện; các thủ tục hành chính được công khai, minh bạch; thủ tục hành chính được rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung theo hướng đơn giản hóa, thuận tiện cho người dân và doanh nghiệp. Công tác quản lý và khai thác hồ sơ đảng viên được quan tâm, cập nhật, bổ sung đầy đủ. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành và xử lý công việc được đẩy mạnh.

4. Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên vi phạm

Huyện ủy, UBND huyện thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, cụ thể hoá và tổ chức thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh, của Huyện về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tăng cường kiểm tra, giám sát⁷, thanh tra trách nhiệm tập thể, cá nhân đối với công tác phòng, chống tham nhũng; thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo phòng ngừa, phát hiện các sai phạm về kinh tế, tham nhũng, việc khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng kinh tế; quan tâm công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; duy trì công tác giao ban khối Nội chính. Qua đó tình trạng tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn huyện từng bước được hạn chế, góp phần giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước.

5. Phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội để xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Các cấp ủy đảng, chính quyền, mặt trận, đoàn thể từ huyện đến cơ sở đều coi công tác tuyên truyền, vận động là nhiệm vụ thường xuyên gắn với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; đưa việc thực hiện công tác dân vận là một trong những tiêu chí đánh giá, phân loại chất lượng, cơ quan, đơn vị và xét thi đua khen thưởng đối với tập thể, cá nhân hàng năm. Nội dung, hình thức tuyên truyền thường xuyên được đổi mới phù hợp với các đối tượng, dân tộc, tôn giáo; chú trọng tuyên truyền các mô hình, điển hình tiên tiến trong thực hiện các phong trào “Dân vận khéo”, thi đua yêu nước và việc học tập,

⁷ Từ đầu nhiệm kỳ đến nay đã tổ chức 07 cuộc giám sát việc kê khai tài sản, thu nhập đối với 08 tổ chức và 26 cá nhân.

làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác dân vận⁸.

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đã chú trọng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, hướng về cơ sở, làm nòng cốt trong việc nắm bắt tình hình nhân dân, phát huy dân chủ, tăng cường các hoạt động giám sát, phản biện; chăm lo giải quyết những vấn đề bức xúc trong nhân dân. Xây dựng nhiều chương trình, giải pháp hỗ trợ nhân dân phát triển sản xuất; khuyến khích, tạo điều kiện để các doanh nghiệp trên địa bàn hoạt động hiệu quả.

Công tác giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội theo Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị luôn được cấp ủy quan tâm triển khai thực hiện gắn với nội dung tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn cấp cơ sở phối hợp thực hiện tốt vai trò giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; kịp thời tham mưu công tác sơ kết, tổng kết gắn với biểu dương, khen thưởng và nhân rộng những những tập thể, cá nhân điển hình có cách làm hay, sáng tạo về thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị.

6. Việc lãnh đạo thực hiện quy định nêu gương theo Quy định số 07-QĐ/TU của Tỉnh ủy

Việc nêu gương của cán bộ, đảng viên nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt đã được Ban Thường vụ Huyện ủy tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt⁹; việc đăng ký nội dung nêu gương gắn với cam kết thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XII, XIII) và đăng ký làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh của cán bộ, đảng viên được thực hiện nghiêm túc, sát với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị và chức trách, nhiệm vụ được giao của từng cán bộ, đảng viên.

Các cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng đã quan tâm lãnh đạo thực hiện Quy định số 07-QĐ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh”; công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết đánh giá cũng được quan tâm thực hiện. Qua đó tạo được chuyển biến tích cực trong công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị nói chung và vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên trên các lĩnh vực. Từng cán bộ, đảng viên đã xây dựng kế hoạch học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong

⁸ Đề nghị tỉnh khen thưởng 3 mô hình, điển hình. UBND huyện khen thưởng: năm 2020 là 19 mô hình, điển hình “Dân vận khéo”, trong đó: tập thể 15 mô hình, cá nhân 4 mô hình; năm 2021 là 26 mô hình, điển hình “Dân vận khéo”, trong đó: tập thể 19 mô hình, cá nhân 7 mô hình; năm 2022 là 38 mô hình, điển hình “Dân vận khéo”, trong đó: tập thể 25 mô hình, cá nhân 13 mô hình.

⁹ Quy định số 08-QĐ/TW, ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng; Quy định số 55-QĐ/TW, ngày 19/12/2016 của Bộ Chính trị; Quy định số 101-QĐ/TW, ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; Quy định số 07-QĐ/TU, ngày 22/5/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng; Quy định số 02-QĐ/TU, ngày 20/5/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy.

cách Hồ Chí Minh với những nội dung cụ thể, thiết thực, phù hợp với cương vị công tác của mình; đã căn cứ vào các nội dung cam kết thực hiện để liên hệ kiểm điểm bản thân. Nhìn chung, đội ngũ cán bộ, đảng viên có ý thức tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, giữ gìn lối sống lành mạnh; tác phong, lề lối làm việc đã được chấn chỉnh, đổi mới; ý thức trách nhiệm đối với nhiệm vụ được giao, tinh thần, thái độ phục vụ nhân dân được nâng cao. Đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp luôn gương mẫu trong việc tu dưỡng, rèn luyện, có tinh thần trách nhiệm cao đối với công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao. Kết quả thực hiện các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên đã củng cố và tăng thêm niềm tin của quần chúng nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng cũng như ý thức trách nhiệm phục vụ của đội ngũ cán bộ, đảng viên.

III. Đánh giá chung

1. Ưu điểm:

- Công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng được quan tâm; phương thức tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và công tác triển khai, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của Đảng được đổi mới; việc nghiên cứu, nắm bắt, định hướng dư luận xã hội được quan tâm. Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đạt được nhiều kết quả tích cực.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên những năm qua ngày càng được nâng cao, từng bước trẻ hóa, được sắp xếp, bố trí cơ bản phù hợp với trình độ chuyên môn và năng lực. Công tác tuyển dụng, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, giới thiệu bầu cử và giải quyết chế độ chính sách được thực hiện đảm bảo nguyên tắc, quy trình, tiêu chuẩn. Công tác đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch cán bộ, phát triển đảng viên được thực hiện đúng quy định. Chất lượng của đội ngũ cấp ủy, bí thư được nâng lên về trình độ, năng lực thực tiễn và tinh thần trách nhiệm. Nhiều cán bộ lãnh đạo được rèn luyện qua thực tiễn, nắm và giải quyết có hiệu quả các vấn đề nảy sinh từ cơ sở, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo của tổ chức đảng, xây dựng đảng bộ, chi bộ trong sạch, vững mạnh.

- Công tác phòng, chống tham nhũng được quan tâm chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ, đi vào chiều sâu và đạt hiệu quả; việc điều tra, truy tố, xét xử các vụ án, xử lý các vụ việc tham nhũng được thực hiện kịp thời. Công tác tiếp dân, xử lý đơn thư, khiếu nại, tố cáo đúng quy định. Công tác cải cách hành chính được quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện.

- Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng được thực hiện tốt; kỷ luật, kỷ cương của Đảng được giữ vững, tạo chuyển biến quan trọng về công tác phòng ngừa, ngăn chặn sự suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hóa trong nội bộ và vi phạm pháp luật của cán bộ, đảng viên.

- Công tác dân vận được quan tâm, có nhiều đổi mới về nội dung, phương thức, phù hợp với từng giai đoạn, từng địa phương. Vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể ngày càng được phát huy, công tác giám sát, phản biện xã hội đem lại

những hiệu quả thiết thực; sự đồng thuận, đoàn kết của nhân dân, các dân tộc, các tôn giáo được giữ vững và ngày càng tăng cường.

2. Hạn chế, khuyết điểm:

- Năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của một số tổ chức cơ sở đảng và vai trò tiên phong, gương mẫu của một bộ phận cán bộ, đảng viên còn hạn chế. Việc đánh giá phân loại cán bộ, đảng viên ở một số cơ quan, đơn vị, tổ chức cơ sở đảng chưa thực chất, toàn diện.

- Khả năng vận dụng, cụ thể hoá và tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, nghị quyết của cấp trên của một số cấp uỷ cơ sở còn nhiều mặt hạn chế. Việc sơ kết, tổng kết chưa được quan tâm đúng mức.

- Công tác tuyên truyền, dân vận chính quyền, vận động quần chúng của một số cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đoàn thể có lúc hiệu quả chưa cao. Việc thực hiện nguyên tắc tự phê bình và phê bình tuy đã có chuyển biến, nhưng chưa đáp ứng yêu cầu, vẫn là khâu yếu trong sinh hoạt đảng; chưa trở thành nhiệm vụ thường xuyên của các cấp uỷ, tổ chức đảng và đảng viên.

- Công tác kiểm tra, giám sát của một số cấp uỷ, tổ chức đảng về chấp hành Điều lệ Đảng và công tác xây dựng Đảng thiếu toàn diện, chất lượng chưa cao. Việc xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức kiểm tra, giám sát ở cơ sở còn chậm, một số nơi chưa đúng quy trình.

3. Nguyên nhân

- Đội ngũ cán bộ làm công tác tham mưu giúp việc cho thường trực cấp uỷ cơ sở đa số là kiêm nhiệm.

- Việc định hướng thông tin, dư luận xã hội có lúc thiếu kịp thời; sự thoái hóa của một bộ phận cán bộ, đảng viên làm giảm sút niềm tin của nhân dân, hình ảnh người đảng viên; chế độ chính sách còn bất cập.

- Một số tổ chức cơ sở đảng chưa bám sát chức năng, nhiệm vụ của loại hình tổ chức cơ sở đảng để tổ chức thực hiện; tính đồng bộ, sự phối hợp giữa các ngành, các cấp trong hệ thống chính trị chưa cao; bệnh thành tích trong công tác phát triển đảng viên, đánh giá xếp loại cán bộ, đảng viên.

- Công tác quản lý, giáo dục cán bộ, đảng viên ở một số tổ chức đảng còn hạn chế; ý thức tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất, đạo đức, lối sống và tinh thần, trách nhiệm, năng lực, tính năng động, sáng tạo thực hiện nhiệm vụ của một số cán bộ, đảng viên chưa cao, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

V. Phương hướng, nhiệm vụ thời gian tới

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai, quán triệt, tổ chức đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng đến cấp uỷ viên các cấp, cán bộ lãnh đạo chủ chốt, đội ngũ đảng viên Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII; Quy định số 37- QĐ/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương “về những điều đảng viên không được làm”; Quy định số 24-QĐ/TW, ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng; Quy định số

41-QĐ/TW, ngày 03/11/2021 của Bộ Chính trị về việc miễn nhiệm, từ chức đối với cán bộ; Kết luận số 14-KL/TW, ngày 22/9/2021 của Bộ chính trị về chủ trương khuyến khích bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung; Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Thực hiện nghiêm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ; xây dựng đội ngũ cán bộ có lý tưởng cách mạng, bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức trong sáng, hết lòng phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân, có năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và thực hiện tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng, sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp nhất là cấp chiến lược đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

- Thực hiện nghiêm các quy định về trách nhiệm nêu gương, trước hết là ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, cán bộ, đảng viên giữ chức vụ. Đảng viên tự giác nêu gương để khẳng định vị trí lãnh đạo, vai trò tiên phong, gương mẫu, tạo sự lan tỏa. Bổ sung các chuẩn mực đạo đức làm cơ sở cho cán bộ, đảng viên tự điều chỉnh hành vi ứng xử trong công việc hàng ngày. Đẩy mạnh giáo dục đạo đức cách mạng, nâng cao ý thức tu dưỡng, rèn luyện và thực hành đạo đức cách mạng.

- Thực hiện nghiêm các nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, nêu cao trách nhiệm nêu trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, đặc biệt là người đứng đầu, người chủ trì phải gương mẫu, tự giác làm trước; căn cứ vào Kết luận và Quy định của Hội nghị Trung ương 4 (khóa XIII), nghiêm túc tự phê bình, kiểm điểm, tự soi lại mình, gia đình mình, đơn vị mình để tự sửa, phát huy mặt tích cực, khắc phục mặt hạn chế, khuyết điểm; không đứng ngoài cuộc. Phát huy dân chủ trong Đảng, cán bộ, đảng viên phải nghiêm túc tiếp thu những ý kiến phê bình đúng đắn. Tự phê bình và phê bình trên tinh thần tự giác, trách nhiệm, có tình thương yêu đồng chí thật sự.

Tiếp tục nắm chắc, dự báo đúng, định hướng chính xác, xử lý đúng đắn, kịp thời các vấn đề tư tưởng trong Đảng, trong xã hội. Chú trọng nắm bắt, định hướng dư luận xã hội, bảo đảm sự thống nhất tư tưởng trong Đảng, tạo sự đồng thuận cao trong xã hội. Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên quyết và thường xuyên đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, cơ hội chính trị; đấu tranh ngăn chặn đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ.

Tiếp tục tập trung vào công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng đối với các tổ chức đảng và đảng viên trong việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, của nhân dân, báo chí và công luận trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong cán bộ, đảng viên. Thực hiện

ng nghiêm túc, có hiệu quả phương châm dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra; tập trung giải quyết kịp thời, dứt điểm những vấn đề bức xúc của Nhân dân...

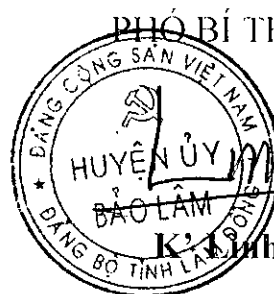
Trên đây là báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch số 33-KH/TU, ngày 25/02/2022 của Tỉnh ủy về việc thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII của Huyện ủy Bảo Lâm. TAB

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy,
- BTC Tỉnh ủy,
- Các d/c HUV,
- Lưu VPHU, BTC HU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

PHÓ BÍ THƯ





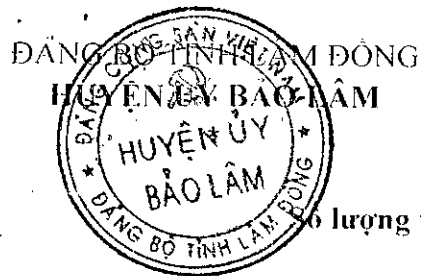
ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

THỐNG KÊ

Số lượng tập thể bị xử lý kỷ luật năm 2022 và 04 tháng năm 2023

Biểu 1

STT	Nội dung	Hình thức kỷ luật			Nội dung vi phạm		
		Khiển trách	Cảnh cáo	Giải tán	Mất đoàn kết nội bộ	Vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ	Lý do khác
I	Tập thể						
1	Cấp ủy						
2	Tổ chức đảng						
3	Tập thể lãnh đạo, quản lý	1				1	

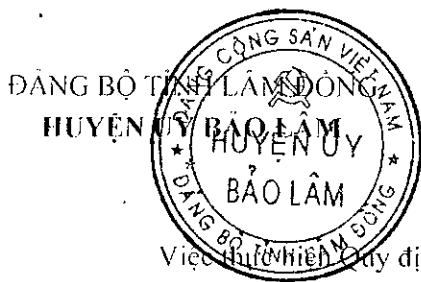


THÔNG KÊ

Số lượng tập thể bị xử lý kỷ luật năm 2022 và 04 tháng năm 2023

Biểu 2

STT	Nội dung	Hình thức kỷ luật				Nội dung vi phạm		
II	Cá nhân	Khiển trách	Cảnh cáo	Khai trừ	Xử lý pháp luật	Vi phạm về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống	Vi phạm về tham nhũng, lãng phí, tiêu cực	Lý do khác
1	Cán bộ, công chức, viên chức là lãnh đạo, quản lý, trong đó:							
	- Cấp huyện		1	1	1			3
	- Cấp cơ sở	1						1
2	Đảng viên không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý	3		3	3	2		5
3	Đối tượng khác (nếu có)							
Tổng cộng		4	1	4	4	2	0	9



ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

THỐNG KÊ

Việc thực hiện Quy định nêu gương từ năm 2022 đến tháng 4/2023

Biểu 3

Đối tượng	Số lượng	Kết quả thực hiện nêu gương				
		Gương mẫu, thực hiện tốt	Thực hiện chưa tốt		Vi phạm kỷ luật	
			Số lượng	Lý do	Số lượng	Lý do
Ủy viên BTVTU						
Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh						
Trưởng, phó ban ngành và tương đương cấp tỉnh						
Ủy viên BTV cấp huyện và tương đương	13	13				
Ủy viên BCH cấp huyện và tương đương	41	40	1	Bị kỷ luật	1	Vi phạm chức trách nhiệm vụ
Trưởng, phó ban ngành và tương đương cấp huyện	60	57	3	Bị kỷ luật	3	02(Vi phạm chính sách dân số KHHGĐ) 03(Vi phạm quy định công tác quản lý bảo vệ rừng) 02(Vi phạm đạo đức, lối sống)
Đảng ủy viên và Chi ủy viên cấp cơ sở	188	187	1	Bị kỷ luật	1	01(Vi phạm nguyên tắc làm việc)
Đảng viên	3190	3184	6	Bị kỷ luật	6	04(Vi phạm đạo đức, lối sống) 02 (Vi phạm pháp luật)
Công chức, viên chức (chưa là Đảng viên)	864	864	0		0	

